

Phụ lục 1

BẢNG PHÂN BỐ ĐỐI TƯỢNG, VẮC XIN, VẬT TƯ TIÊM CHỦNG VẮC XIN COVID-19**TIÊM LIỀU BỔ SUNG, NHẮC LẠI (ASTRAZENECA) ĐỢT 9 NĂM 2022***(Kèm theo Kế hoạch số: 1254 /KH-VPTTTC ngày 14 tháng 4 năm 2022)*

STT	Địa phương	Đối tượng mũi nhắc lại	Vắc xin (liều)	BKT 1	HAT	Ghi chú
1	Thị xã Bình Long	1,610	1,610	1610	16	
2	Huyện Bù Đăng	2,810	2,810	2810	28	
3	Huyện Bù Đốp	1,240	1,240	1240	12	
4	Huyện Bù Gia Mập	1,530	1,530	1530	15	
5	Huyện Chơn Thành	3,450	3,450	3450	35	
6	Huyện Đồng Phú	2,920	2,920	2920	29	
7	Thành phố Đồng Xoài	2,450	2,450	2450	25	
8	Huyện Hớn Quản	1,680	1,680	1680	17	
9	Huyện Lộc Ninh	2,250	2,250	2250	23	
10	Huyện Phú Riềng	1,820	1,820	1820	18	
11	Thị xã Phước Long	1,240	1,240	1240	12	
Tổng		23,000	23,000	23,000	230	

PHỤ LỤC 2

**BẢNG DỰ TOÁN KINH PHÍ CHO CÁC ĐƠN VỊ TUYỂN TỈNH
TỔ CHỨC TIÊM VẮC XIN COVID-19 LIỀU BỔ SUNG, NHẮC LẠI ĐỢT 9 NĂM 2022**

(Kèm theo Kế hoạch số: 1254 /KH-VPTTTC ngày 14 tháng 4 năm 2022)

Số TT	Nội dung chi	Diễn giải	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Số/lần ngày	Thành tiền
1	Chi hỗ trợ vận chuyển vắc xin						12,700,000
	Từ Viện Pasteur TP. HCM về tỉnh	Công tác phí	người	2	150,000	1	300,000
		Nhiên liệu	lít	200	28,000	1	5,600,000
	Từ tỉnh về huyện	Công tác phí	người	2	100,000	1	200,000
		Nhiên liệu vận chuyển vắc xin 11 huyện/thị	lít	200	28,000	1	5,600,000
Phí cầu đường		Vé	40	25,000		1,000,000	
2	Giám sát tiêm chủng tuyển tỉnh						9,800,000
	- Công tác phí	100,000 đồng/ người	người	6	100,000	3	1,800,000
	- Xăng xe	17 lít/100 km x 1.722km/1 đợt x 20.000đ/lít	km	250	28,000	1	7,000,000
	- Phí cầu đường			40	25,000		1,000,000
	TỔNG CỘNG						22,500,000

(Bảng chữ: Hai mươi hai triệu, năm trăm ngàn đồng.)